

Bản án số: **134/2021/HS-ST**
Ngày 24 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Cao Văn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Giang** và bà **Nguyễn Thị Hảo**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông **Mai Văn Toàn** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Đoàn Quốc T** (Tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 8 năm 2002, tại: thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT: Khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Khu 3, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Đoàn Thị M, sinh năm 1984; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

***Bị hại:**

- Đào Quang H, sinh năm 2006 và người đại diện theo pháp luật của bị hại Đào Quang H: chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988, đều có nơi cư trú: Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Nguyễn Thành B, sinh năm 2007 và người đại diện theo ủy quyền cho bị hại Nguyễn Thành B: Nguyễn Thành N, đều có nơi cư trú: Tổ 1, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Thị N, sinh năm 1988, nơi cư trú: Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Nguyễn Thị D, sinh năm 1951, nơi cư trú: Khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, nơi cư trú: Khu M, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**Người làm chứng:*

- Phạm Văn N, sinh năm 2006, nơi cư trú: Tổ 8, khu H, phường N, thành phố , tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Trần Văn Đ, sinh năm 1976, nơi cư trú: Tổ 3, khu 3, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Trịnh Văn C, sinh năm 1982, nơi cư trú: Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Quốc T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ ngày 12/5/2021, cháu Đào Quang H (sinh ngày 06/9/2006, trú tại: Khu 7, phường H, thành phố M) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 14L1-114.09 (xe của gia đình H) đến nhà T rủ T đi chơi. T đồng ý rồi tự lấy xe mô tô của cháu H và bảo cháu H ngồi sau để T chở đi chơi. T điều khiển xe chở cháu H đi theo đường liên khu giáp bờ sông biên giới từ cảng T về phường K, thành phố Móng Cái. Khi đi đến đoạn đường thuộc Khu 7, phường H, thành phố M, do T điều khiển xe đi không đúng phần đường nên đã đâm vào xe đạp do cháu Nguyễn Thành B (sinh ngày 29/6/2007, trú tại: Tổ 1, khu H, phường N, thành phố M) điều khiển đi ngược chiều chuyển hướng rẽ trái, gây tai nạn. Hậu quả: T và cháu H, cháu B đều bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố M và Bệnh viện B, xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng

Toàn bộ diễn biến nội dung vụ tai nạn được ghi lại bởi Camera an ninh gắn trước cửa nhà anh Trịnh Văn C (trú tại: Khu 7, phường H, thành phố M)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 477/21/TgT ngày 24/6/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của cháu Nguyễn Thành B:

- Chấn thương sọ não, điều trị nội khoa, không có di chứng về thần kinh, tổn thương như sau: Chảy máu khoang dưới nhện, trên phim chụp CT- scanner sọ não. Tổn thương nhu mô não hiện tại không còn tổn thương nhu mô não trên phim chụp CT- scanner sọ não. Gãy xương thái dương đá phải dài 15mm, điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý;

- Chấn thương ngực kín tổn thương như sau: Gãy đầu ngoài xương đòn phải, xương đang can, không di lệch. Gãy xương sườn 3, 4, 5, 6 phải, xương đã

can. Dập phổi phải hiện tại không còn dập phổi trên phim chụp CT- scanner lồng ngực;

- Gãy ụ ngồi bên phải;

- Nền da phẳng, di động, sẫm màu (vết biến đổi loại sắc tố da) khoang liên sườn 7-8 đường nách giữa bên phải kích thước (2,5x0,7)cm; mặt sau trên vai phải kích thước (14x05)cm; vai trái trên diện (03x01)cm; vùng thắt lưng phải trên diện (14x05)cm; khuỷu tay phải trên diện (05x03)cm; khuỷu tay trái trên diện (09x04)cm; đầu gối phải kích thước (01x01)cm;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 50% (năm mươi phần trăm)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 451/21/TgT ngày 16/6/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của cháu Đào Quang H:

- Chấn thương vùng đầu mặt, điều trị nội khoa, không có di chứng về thần kinh, tổn thương: Tụ máu ngoài màng cứng hiện tại chụp CT- scanner sọ não còn tụ máu ngoài màng cứng trán đỉnh phải kích thước (47x06)mm. Tụ máu dưới màng cứng hiện không có ổ tụ máu dưới màng cứng trên phim chụp CT- scanner sọ não. Dập não hiện không có ổ dập não trên phim chụp CT- scanner sọ não. Gãy xương thái dương đỉnh phải dài khoảng 35mm, rộng khớp sọ vùng đỉnh; điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý. Sẹo vết thương vùng trán trái kích thước (2,5x0,3)cm. Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng gò má trái kích thước (04x03)cm;

- Gãy kín 1/3 xương trụ tay trái được bất động bột cẳng bàn tay trái, hiện tại xương đang can, không di lệch;

- Sẹo đầu gối trái kích thước (06x03)cm; (5,5x02)cm và (01x01) cm;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 49% (bốn mươi chín phần trăm)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 495/21/TgT ngày 01/7/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Đoàn Quốc T là: 62% (sáu mươi hai phần trăm).

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường hai chiều một hướng đi cảng T, một hướng đi phường K, đoạn đường thẳng, có tầm nhìn thoáng rộng, mỗi chiều đường rộng 5m, mặt đường trải bê tông bằng phẳng, khô ráo, ở giữa đường có kẻ vạch đứt đoạn phân chia chiều đường, có đèn đường chiếu sáng. Hai bên lề đường là sông K và các hộ dân sinh sống. Hiện trường để lại 01 xe đạp được đánh số (1), 01 xe mô tô BKS: 14L1-114.09 đánh số (2); 02 vết cày xước đánh số (3) và (4); 02 đám máu đánh số (5) và (6); 01 vùng mảnh vỡ đánh số (7). Các số đo được tính vào mép đường bên phải đường liên khu tính theo hướng đi từ cảng T về phường K. Xe đạp số (1) không rõ nhãn hiệu, màu xanh, dựng ở phần đường phía bên phải, thân xe chệch chéo so với trục đường, thân xe gãy cong gấp, đầu xe và đuôi xe quay chéo vào

mép đường. Khoảng cách từ tâm trục lớp trước đo vào mép đường là 0,6m, từ tâm trục lớp sau đo vào mép đường là 0,65m. Xe mô tô số (2) nhãn hiệu Honda Wawe, màu trắng đen đỗ ở phần đường phía bên trái, thân xe chéo so với trục đường, đầu xe quay chéo về hướng đi cảng T, đuôi xe quay chéo về hướng đi phường K. Khoảng cách từ tâm trục lớp trước đo vào mép đường là 5.5m, đo vào tâm trục lớp trước xe số (1) là 5,0m, từ tâm trục lớp sau đo vào mép đường là 6,5m. Vết cày xước số (3) nằm ở phần đường phía bên trái phía sau xe mô tô số (2) có chiều hướng kéo dài hướng từ Cảng T về phía hướng phường K điểm cuối kết thúc tại gầm xe mô tô số (1), là dạng vết cày xước kéo dài không liên tục có chiều dài là 19,0m, điểm rộng nhất 1,2m, khoảng cách từ điểm đầu vết số (3) đo vào mép đường là 5,2m. Vết cày xước số (4) nằm ở phần đường phía bên phải phía sau xe đạp số (1), có chiều hướng kéo dài như vết số (3) điểm cuối của vết cày xước nằm tại gầm xe đạp số (1), khoảng cách từ điểm đầu vết số (4) đo vào mép đường là 2,2m, đo vào điểm đầu vết số (3) là 9,1m. Đám máu số (5) nằm ở phần đường phía bên trái phía trước xe số (2) là dạng đám máu chảy loang, kích thước (0,6x0,5)m, khoảng cách từ tâm đám máu số (5) đo vào mép đường là 06m, đo vào tâm trục sau xe số (2) là 1,2m. Đám máu số (6) nằm ở lề đường phía bên phải, phía sau xe đạp số (1) là dạng đám máu chảy loang, kích thước (1,3x0,2)m, khoảng cách từ tâm đám máu số (6) đo ra mép đường là 0,2m, đo vào tâm trục lớp sau xe số (1) là 2,7m. Vùng mảnh vỡ số (7) nằm ở phần đường phía bên phải, phía sau xe số (1) và số (2), vùng này bao gồm nhiều mảnh nhựa và kính vỡ nằm rải rác trên diện (3x0,7)m, khoảng cách từ tâm vùng mảnh vỡ đo vào mép đường là 3,2m, đo vào tâm trục lớp trượt xe số (2) là 3,6m.

Kết quả khám xe đạp có các dấu vết: Giỏ xe phía trước gãy rời khỏi thân xe; mũi chấn bunn lớp trước cong vênh, móp méo; càng bên phải lớp trước gãy gập từ dưới lên trên, từ trái qua phải; thân xe bị đẩy cong gập từ phải qua trái; hộp xích bên phải cong vênh, biên dạng cong gập hướng từ phải qua trái, bề mặt trầy xước; khung càng lớp trước bên trái cong vênh; trục yên xe cong vênh từ phải qua trái; khung càng lớp sau bên trái cong vênh, mép méo hướng từ phải qua trái, trượt khỏi trục xe; vành lớp sau cong vênh, méo móp, mặt ngoài bên phải vành dính sơn màu xanh; yên xe cong vênh gãy gập).

Kết quả khám xe mô tô BKS 14L1-114.09 có các dấu vết: Góc ốp nhựa đầu xe phía trước bên trái gãy vỡ mái trước; cụm đèn xe, xi nhan phía trước bên trái gãy vỡ hoàn toàn; mặt nạ đầu xe gãy vỡ hoàn toàn hướng từ trước ra sau; cánh yếm phía bên phải gãy vỡ; mũi chấn bunn lớp trước bị trầy và mài xước; càng giảm sóc lớp trước bên phải bị trầy xước dính sơn màu xanh; tay gương chiếu hậu bên trái đẩy gập từ trước về sau, gương chiếu hậu đẩy vặn ngược từ dưới lên trên. Bề mặt tay gương và gương chiếu hậu bị trầy và mài xước; Đầu tay ghi đông bên trái bị mài xước; đầu cần để chân trước trái bị mài xước, rách bọc cao su, cần để chân đẩy gập từ trên xuống dưới; đầu cần để chân sau trái bị mài xước kim loại; mặt trước của lớp trước bám dính in hằn vết trầy trượt màu nâu vàng.

Biên bản xác định thiệt hại ngày 17/8/2021, xác định: Xe mô tô BKS 14L1-114.09 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 2.070.000 đồng; xe đạp bị hư hỏng thiệt hại trị giá 400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đoàn Quốc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại Nguyễn Thành B, Đào Quang H mỗi cháu số tiền 10.000.000 đồng, đại diện các bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho T.

Những người làm chứng anh Phạm Văn N, anh Trần Văn Đ, anh Trịnh Văn C đều có lời khai phù hợp với nội dung vụ án như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 128/CT-VKS-MC, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Đoàn Quốc T**, về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Quốc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Đoàn Quốc T** từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đoàn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố M giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại Nguyễn Thành B, Đào Quang H mỗi cháu số tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Nên không đề cập.

* Về vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô mang BKS 14L1-114.09 và 01 (một) xe đạp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định. Nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản thực nghiệm điều tra; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y; bản ảnh hiện trường; đĩa VCD cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 12/5/2021, tại đường liên khu giáp bờ sông biên giới thuộc Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Quốc T (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 14L1-114.09, phía sau chở cháu Đào Quang H, đi không đúng phần đường đã đâm vào xe đạp do cháu Nguyễn Thành B điều khiển đi ngược chiều rẽ trái gây tai nạn, làm cháu B bị thương tích tổn hại 50% sức khỏe, cháu H bị thương tích tổn hại 49% sức khỏe, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu B và cháu H là 99% (chín mươi chín phần trăm), xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng thiệt hại tổng trị giá 2.470.000đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng), đã phạm vào khoản 9, Điều 8 và khoản 1, Điều 9 và khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Đoàn Quốc T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”...

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức được việc điều khiển phương tiện xe mô tô vi phạm luật giao thông đường bộ gây tai nạn là nguy hiểm cho xã hội, bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường, di chuyển với tốc độ nhanh dẫn đến gây tai nạn, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, tính mạng sức khỏe của người khác. Vì thế cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời tuyên truyền giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự, xét thấy không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 14L1-114.09. Quá trình điều tra xác định chiếc xe đứng tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969, nơi cư trú:

Khu M, thị trấn Q, huyện H. Chị đã bán lại cho người khác, gia đình cháu H mua lại chiếc xe trên để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N, chị N không đề nghị bồi thường gì. Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại chiếc xe mô tô trên. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe đạp chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị D (bà ngoại của cháu Nguyễn Thành B) nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị D, chị D không đề nghị bồi thường gì. Chị Nguyễn Thị D đã nhận lại chiếc xe mô tô trên. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại Nguyễn Thành B, Đào Quang H mỗi cháu số tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Đoàn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Đoàn Quốc T**

Phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Đoàn Quốc T** 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: bắt bị cáo đi thi hành án.

-Áp dụng: khoản 4 điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cấm bị cáo Đoàn Quốc T đi khỏi nơi cư trú đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái)
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn